TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1983.
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả*: Bà Nguyễn Thị Đ và bà Nguyễn Thị N thống nhất tự nguyện thỏa thuận: Bà N tự nguyện trả cho bà Đ số tiền hụi **5.000.000đ (Năm triệu đồng)** mà bà Đ đã đóng choàng hụi cho bà N ngày 06/6/2025 âm lịch (ngày 30/7/2025 dương lịch) đối với dây hụi mùa lúa mệnh giá 5.000.000 đồng mở ngày 30/02/2021 âm lịch. Bà Đ thống nhất nhận số tiền này do bà N trả.

- *Về thời gian trả tiền*: Bà Nguyễn Thị Đ và bà Nguyễn Thị N tự nguyện thỏa thuận thời gian trả tiền do cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Đ đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003508 ngày 29 tháng 9 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả lại cho bà Đ 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo